

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-PT
Ngày 22-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Ương.

Các Thẩm phán: Ông Mã Văn Quân

Bà Nông Biên Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Hữu Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Thùy Dương, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ do có kháng cáo của bị cáo Lâm Hoàng Đ; kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Lâm Hoàng Đ, sinh ngày 03 tháng 5 năm 1987 tại xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 09/12 phổ thông; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Lâm Thị T; Có vợ là Hoàng Thị H; có con: Lâm Hoàng H; tiền án: 01 tiền án (ngày 31/5/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/6/2018); tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2018, Cơ quan công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của các ông Ngô Văn H và Hoàng Văn L (cùng trú tại xã T, huyện H) về việc bị đối tượng Lâm Hoàng Đ (sinh năm 1987, trú tại xóm L, xã T, huyện H, Cao Bằng) lấy trộm tài sản. Sau khi được gọi hỏi, tại Cơ quan điều tra Lâm Hoàng Đ khai nhận đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể từng vụ như sau:

- Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 28/9/2018, Lâm Hoàng Đ một mình đi bộ ngang qua nhà ông Ngô Văn T ở xóm Hát Thín, xã T, huyện H, Cao Bằng thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Ware DeTech, biển kiểm soát 11H1-054.61 của ông Ngô Văn H (trú tại Hát Thín, xã T, huyện H, Cao Bằng) đang để ở nhà bên cạnh ông T và không có ai trông giữ. Đ dắt xe thả trôi dốc đi khoảng 500m rồi dừng lại luồn tay qua yếm xe để rút dây điện nối với ổ khóa xe máy, khởi động xe rồi đi thẳng ra thành phố Cao Bằng và bán chiếc xe này cho chị Nguyễn Thị Song T, chủ cửa hàng thu mua phế liệu tại tổ 8, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng, được 600.000đ. Lấy được tiền Đ đến khu vực bến xe khách thành phố Cao Bằng và dùng 400.000đ để mua ma túy của một người đàn ông mà Đ không biết họ tên, địa chỉ về sử dụng, 200.000đ còn lại Đ chi tiêu hết cho nhu cầu cá nhân. Sau khi mua chiếc xe này với Lâm Hoàng Đ, do xe cũ nên chị T đã cho tháo rời và bán phế liệu nên cơ quan điều tra không thu giữ được tang vật.

- Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/10/2018, Lâm Hoàng Đ một mình lên nhà bố đẻ là ông Hoàng Văn L ở xóm L, xã T, huyện H, Cao Bằng mục đích là xem có tài sản gì để lấy trộm đem bán. Khi đến nơi thấy không có người ở nhà nên Đ đã dùng chiếc quốc chim đang để cạnh đó cạy phá khóa cửa nhà bếp, vào được bên trong Đ nhìn thấy 01 bao ngô hạt để cạnh tường, bên cạnh là chiếc xe máy nhãn hiệu FERROLI, biển kiểm soát 11Z1-9862 vẫn đang có chìa cắm trong ổ (chiếc xe này ông L và Đ vẫn sử dụng để đi lại) nên nảy ra ý định dùng xe để chở bao ngô đi bán. Đúc buộc bao ngô lên xe sau đó điều khiển xe đi đến đoạn dốc Thông Ngườm thuộc xóm Phan Thanh, xã Quang Trung, huyện H thì bị công an xã T yêu cầu dừng xe, lập biên bản sự việc và thu giữ toàn bộ tang vật.

- Vụ thứ ba: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/10/2018, Lâm Hoàng Đ lại một mình đi bộ lên nhà bố đẻ (ông Hoàng Văn Long) với mục đích để xin thuốc lá hút. Khi đi qua nhà ông Ngô Văn T ở xóm Hát Thín, xã T, huyện H thì nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu Dream Hongda, biển kiểm soát 11F2-4297 để cạnh nhà, Đ dùng chìa khóa có sẵn trong túi quần để mở ổ khóa, khởi động xe và điều khiển đi đến cửa hàng thu mua phế liệu ở tổ 24, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng cho anh Triệu Ông N, nhân viên cửa hàng được 600.000đ rồi đến khu vực bến xe khách thành phố Cao Bằng mua ma túy hết 400.000đ, 200.000đ còn

lại Đ chi tiêu hết cho cá nhân. Chiếc xe này sau đó đã được cơ quan điều tra công an huyện Hòa An tạm giữ để phục vụ công tác điều tra.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 33, 34 ngày 11/10/2018 và số 36 ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H xác định:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Ware DeTech màu xanh đen, biển số 11H1-05461 có trị giá 4.000.000đ.
- 01 bao ngô hạt trọng lượng 35 kg có trị giá 210.000đ.
- Chiếc xe máy Dream HongDa, biển số 11F2-4297 có trị giá 2.200.000đ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lâm Hoàng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lâm Hoàng Đ 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt là ngày 12/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Đức.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định bị cáo Lâm Hoàng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ nộp ngân sách nhà nước và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Ngày 06/12/2018 bị cáo Lâm Hoàng Đ kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt;

Ngày ngày 25/12/2018 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 02/QĐ-VKSCB đề nghị sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 1.200.000,VNĐ (Tiền do phạm tội mà có) đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ để sung quỹ nhà nước.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSCB ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Hoàng Đ đã rút đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lâm Hoàng Đ 24 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 là có căn cứ. Tuy nhiên, tòa cấp sơ thẩm không xử lý đối với số tiền 1.200.000,đ (Khoản tiền bị cáo bán 02 chiếc xe máy bị cáo trộm cắp được) là không đúng qui định của pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị hại không yêu cầu bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt. Nhưng số tiền trên là số tiền do bị cáo đã bán "tài sản trộm cắp mà có" nên cần truy thu đối với bị cáo, để sung vào ngân sách nhà nước. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 1.200.000đ đối với bị cáo Lâm Hoàng Đ để sung quỹ nhà nước.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã rút kháng cáo, nên không xem xét.

Bị cáo Lâm Hoàng Đ không có lời bào chữa, trong lời nói sau cùng bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Lâm Hoàng Đ tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Như đơn trình báo, lời khai của các bị hại về thời gian, địa điểm bị cáo thực hiện tội phạm, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, (người mua xe máy với bị cáo). Ngoài ra, tại bản kết luận định giá tài sản số 33, 34 ngày 11/10/2018 và số 36 ngày 16/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H xác định: 02 chiếc xe máy và 01 bao ngô do bị cáo Lâm Hoàng Đ trộm cắp được có tổng giá trị là: 6.410.000đ. Bản án sơ thẩm đã xem xét đến tính chất mức độ của hành vi phạm tội, xử phạt bị cáo Đức 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo qui định tại khoản 1 Điều 173 của bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lâm Hoàng Đ đã rút đơn kháng cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đề nghị sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 1.200.000đ(Khoản tiền do bị cáo bán tài sản trộm cắp mà có) để nộp ngân sách nhà nước. Bị cáo Lâm Hoàng Đ đã 03 lần trộm cắp tài sản, cụ thể: Lần thứ nhất khoảng 10 giờ, ngày 28/9/2018 bị cáo trộm được chiếc xe máy Ware DeThech màu xanh đen biển số 11H1-054.61 của ông Ngô Văn H và bán cho bà Nguyễn Thị Song T được số tiền 600.000,đ; Lần thứ hai khoảng giờ ngày 09/10/2018 Trộm 01 bao ngô của ông Hoàng Văn L, đang trên đường đi bán thì bị thu giữ; Lần thứ ba khoảng 10 giờ, ngày 11/10/2018 bị cáo trộm được 01 xe máy Dream HongDa có biển số 11F2-4297 của ông Ngô Văn H, bị cáo bán cho ông Triệu Ông N được số tiền là 600.000,đ. Như vậy, số tiền bị cáo bán 02 chiếc xe máy bị cáo trộm cắp được là 1.200.000,đ. Bà Nguyễn Thị Song T, ông Triệu Ông N là người đã bỏ tiền ra mua xe với bị cáo, đều cho rằng vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không yêu cầu bồi thường. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại cũng không yêu cầu bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm không tuyên tịch thu số tiền này để nộp ngân sách nhà nước vì người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện từ chối yêu cầu bồi thường. Tòa án sơ thẩm xác định như vậy là chưa đúng, bởi lẽ: Bà T, Ông N đều am hiểu giá cả thị trường, họ biết rằng chiếc xe máy vẫn còn sử dụng được mà bị cáo Đ chỉ bán với giá 600.000,đ (Sáu trăm nghìn đồng/1chiếc), thấp hơn rất nhiều so với giá thị trường. Mặc dù bị cáo Đ không nói rõ đó là tài sản

trộm cắp, nhưng buộc bà T và ông N phải biết được rằng đó là tài sản bất minh, là tài sản do trộm cắp được mà có, hành vi của bà T, ông N là “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đây là hành vi vi phạm pháp luật, nếu họ không bị xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, thì dù họ có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền đã bỏ ra mua tài sản trộm cắp cũng không được chấp nhận. Theo điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự quy định: “Vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đổi chác những thứ ấy mà có; khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội” thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền 1.200.000đ do bị cáo bán 02 chiếc xe máy trộm cắp mà có, bị hại trong vụ án không yêu cầu bồi thường, thì số tiền này phải được truy thu để nộp vào ngân sách nhà nước. Do vậy, kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, tuyên truy thu số tiền 1.200.000đ do phạm tội mà có đối với Lâm Hoàng Đ để nộp ngân sách nhà nước có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Bị cáo Lâm Hoàng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố Tụng hình sự, chấp nhận quyết định kháng nghị phúc thẩm số 02/QĐ-VKSCB ngày 25/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Lâm Hoàng Đ 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/10/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Lâm Hoàng Đ phải nộp lại số tiền 1.200.000đ do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Lâm Hoàng Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh CB;
- Sở Tư pháp tỉnh CB;
- Trại tạm giam CA tỉnh CB
- TAND huyện Hòa An;
- Chi cục THA huyện Hòa An;
- VKSND huyện Hòa An;
- KTNV và THA;
- Phòng HCTP;
- Bị cáo Lâm Hoàng Đ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Ương